

CÁC LỄ THẬT TRONG SÁCH MA-THI-Ơ

BÀI 189 - Giao ước sự cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ.

Phần 3 - Ý nghĩa mẫu nhiệm về giá cứu chuộc tâm linh loài người của Đức Chúa Jêsus Christ.

Ma-thi-ơ 26:17-29: Trong ngày thứ nhất ăn bánh không men, môn đồ đến gần Đức Chúa Jêsus mà thưa rằng: Thầy muốn chúng tôi dọn cho thầy ăn lễ Vượt qua tại đâu? Ngài đáp rằng: Hãy vào thành, đến nhà một người kia, mà nói rằng: Thầy nói: Giờ ta gần đến; ta và môn đồ ta sẽ giữ lễ Vượt qua trong nhà người. Môn đồ làm y như lời Đức Chúa Jêsus đã dạy mà dọn lễ Vượt qua. Đến tối, Ngài ngồi ăn với mười hai sứ đồ. Khi đang ăn, Ngài phán rằng: Quả thật, ta nói cùng các người rằng có một người trong các người sẽ phản ta. Các môn đồ lấy làm buồn bực lắm, và lần lượt hỏi Ngài rằng: Lạy Chúa, có phải tôi không? Ngài đáp rằng: Kẻ nào để tay vào mâm với ta, ấy là kẻ sẽ phản ta. Con người đi, y theo lời đã chép về Ngài; song khốn nạn thay cho kẻ phản Con người! Thà nó chẳng sanh ra thì hơn! Giu-đa là kẻ phản Ngài cất tiếng hỏi rằng: Thưa thầy, có phải tôi chẳng? Ngài phán rằng: Thật như người đã nói. Khi đang ăn, Đức Chúa Jêsus lấy bánh, tạ ơn rồi, bẻ ra đưa cho môn đồ mà rằng: Hãy lấy ăn đi, nầy là thân thể ta. Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà rằng: Hết thấy hãy uống đi; vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội. Ta phán cùng các người, từ rày về sau, ta không uống trái nho nầy nữa, cho đến ngày mà ta sẽ uống trái nho mới cùng các người ở trong nước của Cha ta.

Chúng ta cùng đến với Lời Chúa chép trong sách 1 Cô-rinh-tô 11, để suy gẫm và nhận biết ý nghĩa của mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về giá cứu chuộc của Ngài dành cho những người nào sẽ tin đến Danh Ngài mà nhận được giá cứu chuộc cho thân thể cùng giá cứu chuộc cho tâm linh mình.

1 Cô-rinh-tô 11:23-32: Vả, tôi có nhận nơi Chúa điều tôi đã dạy cho anh em: ấy là Đức Chúa Jêsus, trong đêm Ngài bị nộp, lấy bánh, tạ ơn, rồi bẻ ra mà phán rằng: Nầy là thân thể ta, vì các người mà phó cho; hãy làm điều nầy để nhớ ta. Cũng một thể ấy, sau khi ăn bữa tối rồi, Ngài lấy chén và phán rằng: Chén nầy là sự giao ước mới trong huyết ta; hễ khi nào các người uống, hãy làm điều nầy để nhớ ta. Ấy vậy, mỗi lần anh em ăn bánh nầy, uống chén nầy, thì rao sự chết của Chúa cho tới lúc Ngài đến. Bởi đó, ai ăn bánh hoặc uống chén của Chúa cách không xứng đáng, thì sẽ mắc tội với thân và huyết của Chúa. Vậy mỗi người phải tự xét lấy mình, và như thế mới ăn bánh uống chén ấy; vì người nào không phân biệt thân Chúa mà ăn bánh uống chén đó, tức là ăn uống sự xét đoán cho mình. Ấy vì cơ đó mà trong anh em có nhiều kẻ tật nguyên, đau ốm, và có lắm kẻ ngủ. Nếu chúng ta biết xét đoán lấy mình, thì khỏi bị xét đoán. Song khi chúng ta bị Chúa xét đoán, thì bị Ngài sửa phạt, hầu cho khỏi bị án làm một với người thế gian.

Trong bài học hôm nay, chúng ta tập trung vào Lời Chúa chép trong sách Ma-thi-ơ 26 câu 27 và 28, đó là: Ngài lại lấy chén, tạ ơn rồi, đưa cho môn đồ mà rằng: Hết thấy hãy uống đi; vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁷And he took^{G2983} the cup^{G4221}, and gave^{G1325} thanks^{G2168}, and gave^{G1325} it to them, saying^{G3004}, Drink^{G4095} ye all^{G3956} of it; ²⁸For this^{G5124} is my blood^{G129} of the new^{G2537} testament^{G1242}, which^{G3588} is shed^{G1632} for many^{G4183} for the remission^{G859} of sins^{G266}.

Có nghĩa là: Ngài nhận lấy cái chén, dâng lời tạ ơn, rồi đưa cho các môn đồ mà nói rằng: Các người hãy uống chén này, vì đây là huyết của Ta, huyết của sự Giao-ước mới đổ ra để tội lỗi của nhiều người được tha thứ.

Chữ lấy - took^{G2983} được chép trong câu 27 trên, đó là chữ λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: tiếp nhận lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, giành lấy, sở hữu lấy.

Chữ chén - the cup^{G4221} được chép trong câu 27 trên, đó là chữ ποτήριον - poterion, số 4221 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: vận mệnh, số phận, điều không thể tránh được, điều tất yếu phải làm,

Cái chén - the cup^{G4221} mà Đức Chúa Jêsus đã tiếp nhận lấy cho chức vụ của mình phải thi hành đã được quyết định bởi Đức Chúa Cha và cũng là cái chén mà hết thấy những người nào muốn nhận được giá cứu chuộc cho tâm linh mình sẽ phải chấp nhận cho chính mình, không phải chỉ là một thủ tục mà là một công việc mà những người tin Chúa phải hoàn thành, để nhờ sự hoàn thành đó mà được giá cứu chuộc cho tâm linh mình, hoặc là người đó sẽ mất sự cứu rỗi đó, như Lời Chúa đã chép trong sách Giăng.

Giăng 1:11-13: Ngài đã đến trong xứ mình, song dân mình chẳng hề nhận lấy. Nhưng hề ai đã nhận

Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ¹¹He came^{G2064} unto his own, and his own received^{G3880} him not. But as many^{G3745} as received^{G2983} him, to them gave^{G1325} he power^{G1849} to become^{G1096} the sons^{G5043} of God^{G2316}, even to them that believe^{G4100} on^{G1519} his name^{G3686}: Which^{G3739} were born^{G1080}, not of blood^{G129}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of the flesh^{G4561}, nor^{G3761} of the will^{G2307} of man^{G435}, but of God^{G2316}.

Có nghĩa là: Ngài đã đến trong xứ của chính mình, nhưng những kẻ thuộc về Ngài lại không tiếp nhận - παραλαμβάνω - paralambano, số 3880 của tiếng Hy-lạp (Greek) - không làm quen, không đến gần, không làm bạn với, không học theo, không đảm đương, không gánh vác) Ngài. Nhưng hễ ai đã nhận - λαμβάνω - lambano, số 2983 của tiếng Hy-lạp (Greek) tiếp nhận lấy, nắm chặt lấy, giữ chặt lấy, giành lấy, sở hữu lấy - Ngài, thì Ngài sẽ ban cho họ, tức là những người tin đến Danh Ngài được quyền hợp pháp, có khả năng, có sức lực để trở thành các con trai của Đức Chúa Trời, là những người được sanh ra không phải bởi thịt và huyết, cũng không phải bởi ý muốn của xác thịt, cũng chẳng phải bởi ý muốn của loài người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời.

Lời của Đức Chúa Trời không bao giờ qua đi, nhưng hằng còn đến muôn đời và Lời của Đức Chúa Trời sẽ hoàn thành công việc mà Đức Chúa Trời đã sai khiến nó, khi Ngài đã phán các Lời đó ra khỏi miệng Ngài:

Ê-sai 55:8-13: Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì lời nói của ta cũng vậy, đã ra từ miệng ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều ta muốn, thuận lợi công việc ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trỗi tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.

Khi Đức Chúa Trời ban luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên, ấy là Ngài đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên cái chén của sự cứu chuộc, cả thuộc thể và thuộc linh và Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết trách nhiệm của họ đối với sự ban cho của Ngài, đó là: “Các người hãy tuân mạng lệnh ta, gìn giữ luật pháp ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.” (Lê-vi ký 18:4-5)

Chữ tuân - do^{H6213} chép trong câu 4 trên, đó là chữ עָשָׂה - asah, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: làm theo, rập theo khuôn mẫu, tạo thành, hoàn thành nhiệm vụ, làm xong, làm cho trọn, đạt tới mục đích, kết quả, đối diện với, sửa soạn, chuẩn bị, gìn giữ, mang theo bên mình, thực hành, sử dụng;

Chữ gìn giữ - keep^{H8104} chép trong câu 4 trên, đó là chữ שָׁמַר - shamar, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là sự rào có gai vây quanh để bảo vệ, để canh chừng hầu cho không để bị mất hay bị hao hụt, sự chú ý, đề phòng, cẩn thận, nhìn cách chăm chú từng chi tiết, quan sát, theo dõi, quan tâm đến, tôn trọng;

Chữ luật pháp - ordinances^{H2708} chép trong câu 4 trên, đó là chữ חֻקִּים - chuqqah, số 2708 ra từ chữ חָק - choq, số 2706 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: Đạo luật, quy chế, sắc lệnh, quy định, sự truyền lệnh, sự sai khiến bắt phải tuân theo, luật pháp.

Chữ mạng lệnh - judgments^{H4941} chép trong câu 5 trên, đó là chữ מִשְׁפָּט - mishpat, số 4941 ra từ chữ שָׁפַט - shaphat, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: quyết định của toà án, sự phân xử, sự xét đoán, sự chứng minh, sự bào chữa, sự thi hành án phạt, sự kết án, sự kết tội, sự tuyên án, sự phán quyết theo luật pháp.

Trong mạng lệnh này, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán rõ cho dân Y-sơ-ra-ên biết hậu quả của việc người ta làm theo hay là không làm theo luật pháp của Ngài, đó là: Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Nguyên văn câu trên trong bản Kinh-Thánh King James version chép: ⁵Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.

Có nghĩa là: **Vậy nên các người hãy làm theo (sự rào có gai vây quanh để bảo vệ, để canh chừng không để bị mất mát hay bị hao hụt, sự chú ý, đề phòng, cẩn thận, nhìn cách chăm chú từng chi tiết, quan sát, theo dõi, quan tâm đến, tôn trọng) luật pháp (đạo luật, quy chế, sắc lệnh, quy định, sự truyền lệnh, sự sai khiến bắt phải tuân theo, luật pháp) và mạng lệnh (quyết định của tòa án, sự phân xử, sự xét đoán, sự chứng minh, sự bào chữa, sự thi hành án phạt, sự kết án, sự kết tội, sự tuyên án, sự phán quyết theo luật pháp) Ta, nếu người nào làm theo (sự rào có gai vây quanh để bảo vệ, để canh chừng không để bị mất hay hao hụt, sự chú ý, đề phòng, cẩn thận, nhìn cách chăm chú từng chi tiết, quan sát, theo dõi, quan tâm đến, tôn trọng), thì người ấy sẽ sống-live^{H2425}-là chữ ʾחַי - chayay, (số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ): được sống, được sự sống lại, được sự sống thành công, sự sống mạnh mẽ, sự sống đời đời - trong các điều đó.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên một giao ước do chính Ngài, là Đấng Tự Hữu - Hằng Hữu lập nên và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên cũng như hết thảy loài người ra từ A-đam đều đã và đang ngồi trong bóng của sự chết và người ta sẽ hư mất đời đời nếu không được cứu chuộc ra khỏi sự chết đó. Sự ban cho của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là sự ban cho cho của Vua công bình và giao ước mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã lập với dân Y-sơ-ra-ên đó chính là cái chén của sự giao ước, được lập bởi Vua chí cao. Việc người ta từ chối chén giao ước đó đồng nghĩa với sự chối bỏ sự sống lại và sự sống đời đời của chính người đó ở trước mặt Đức Chúa Trời và như vậy, việc giảng dạy luật pháp của Đức Chúa Trời cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như cho cả nhân loại cho người ta được hiểu biết rõ giá trị cùng trách nhiệm của mỗi người đối với sự ban cho giao ước của Đức Chúa Trời là vô cùng quan trọng, vì ý nghĩa của Luật pháp cũng chính là sự minh bạch của con đường của sự cứu rỗi đó sẽ giúp cho người ta nhận thức được giá trị thật của sự ban cho của Đức Chúa Trời cùng nhận biết trách nhiệm của người ta đối với giao ước của Đức Chúa Trời. Sự nhận biết đúng và rõ ràng đó sẽ giúp người ta có quyết định đúng cho giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy.

Trước khi Đức Chúa Jêsus bị đóng đinh trên thập tự giá, các môn đồ đầu tiên của Đức Chúa Jêsus Christ chưa có được sự hiểu biết đúng về giá trị thật của sự chết mà Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài là giá cứu chuộc sự sống cho chính họ cũng như cho hết thảy những người nào sẽ tin đến Danh Ngài.

Ma-thi-ơ 20:20-28: **Bấy giờ, có mẹ của các con trai Xê-bê-đê cùng các con mình đến gần Đức Chúa Jêsus, lạy Ngài đặt một chuyện. Ngài phán rằng: Người muốn chi? Thưa rằng: Xin cho hai con trai tôi đây ngồi một bữa bên hữu Ngài, một bữa bên tả, ở trong nước Ngài. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người không hiểu điều của mình xin. Các người uống được chén mà ta hầu uống không? Hai người thưa rằng: Chúng tôi uống được. Ngài phán rằng: Thật các người sẽ uống chén ta nhưng mà ngồi bên hữu hay bên tả ta, thì chẳng phải tự ta cho được; ấy là cho những người nào mà Cha ta đã sửa soạn cho. Mười môn đồ kia nghe sự xin đó, thì giận hai anh em. Nhưng Đức Chúa Jêsus gọi đến mà phán rằng: Các người biết rằng các vua dân ngoại thì ép dân phải phục mình, còn các quan lớn thì lấy quyền thế mà trị dân. Trong các người thì không như vậy; trái lại, trong các người, kẻ nào muốn làm lớn, thì sẽ làm đầy tớ các người; còn kẻ nào muốn làm đầu, thì sẽ làm tôi mọi các người. Ấy vậy, Con người đã đến, không phải để người ta hầu việc mình, song để mình hầu việc người ta, và phó sự sống mình làm giá chuộc nhiều người.**

Chúa Jêsus đã hỏi Gia-cơ và Giăng về cái chén mà Ngài sẽ phải uống rằng: **Các người uống được chén mà ta hầu uống không?** Dù Gia-cơ và Giăng đáp rằng có, nhưng họ chưa thật sự hiểu được ý nghĩa của cái chén đó như thế nào, dầu vậy, Chúa Jêsus cũng tỏ cho họ biết rằng, hết thảy những người tin Ngài cũng sẽ phải uống cái chén của Ngài, rằng: **Thật các người sẽ uống chén ta.**

Cái chén mà Đức Chúa Jêsus đã uống cũng là cái chén mà hết thảy những người nào tin Ngài cũng sẽ phải uống, hầu cho ý chỉ của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được thành vượng, vì cái chén đó là sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh những người sẽ được chuộc lại cho Đức Chúa Trời, như Kinh-Thánh đã chép:

Ê-sai 53:10-11: **Đức Giê-hô-va lấy làm vừa ý mà làm tổn thương người, và khiến gặp sự đau ốm. Sau khi đã dâng mạng sống người làm tế chuộc tội, người sẽ thấy dòng dõi mình; những ngày người sẽ thêm dài ra, và ý chỉ Đức Giê-hô-va nhờ tay người được thành vượng. Người sẽ thấy kết quả của sự khốn khổ linh hồn mình, và lấy làm thỏa mãn. Tôi tớ công bình của ta sẽ lấy sự thông biết về mình làm cho nhiều người được xưng công bình; và người sẽ gánh lấy tội lỗi họ.**

Đức Chúa Jêsus đã phán về cái chén mà những người tin Ngài sẽ phải uống, đó là:

Giăng 14:12: **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha.**

Làm thế nào để chúng ta biết rằng, công việc mà Đức Chúa Jêsus đã làm đó chính là cái chén (vận mệnh, số phận, điều không thể tránh được, điều tất yếu phải làm) mà hết thảy những người tin Ngài cũng sẽ làm như Ngài đã làm?

Trước hết chúng ta cần phải phân biệt rõ chức vụ của Đức Chúa Jêsus Christ đến thế gian này là để hoàn thành ý chỉ của Đức Chúa Cha, là công việc mà chỉ có một mình Đức Chúa Jêsus làm được mà thôi, vì Ngài là Con Thánh của Đức Chúa Trời. Ngài là Đấng vô tội nên sự đổ huyết của Ngài là giá cứu chuộc nhân loại cho Đức Chúa Trời và Đức Chúa Trời chỉ giao công việc này cho Con một Ngài mà thôi, nghĩa là trong loài người, không một ai có thể làm được công việc này. Nhưng sự đổ huyết của Đức Chúa Jêsus Christ không phải là cái chén, mà sự vâng giữ và làm theo Lời của Đức Chúa Trời mới là cái chén mà Chúa Jêsus đã phán rằng Ngài sẽ uống và các môn đồ của Ngài cũng như hết thảy những người tin Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ phải uống, hầu cho từ Đức Chúa Jêsus Christ cho đến những người thật lòng tin Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus đã sống lại từ trong những kẻ chết vậy.

Theo ý nghĩa của chữ **cái chén**, nghĩa là **vận mệnh, số phận, điều không thể tránh được, điều tất yếu phải hết thảy loài người được sanh ra trên đất này bởi A-đam sẽ phải làm**, hầu cho được sự sống lại và sự sống đời đời trong Đức Chúa Trời.

Trong thực tế, Đức Chúa Jêsus Christ là Con thánh của Đức Chúa Trời, Ngài không có tội và như vậy, Ngài không cần phải uống cái chén vận mệnh này. Thế nhưng để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết thì chức vụ rao giảng Tin-Lành cần phải có để giảng giải cho loài người được hiểu rõ chân giá trị của sự cứu chuộc, thì Đức Chúa Trời đã không tìm được một người nào có thể đảm đương được công việc này, vì thế cho nên Đức Chúa Trời đã quyết định sai Con một Ngài đến thế gian này để dắt dẫn loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và kế hoạch đó chính là con đường cứu rỗi nhân loại, như Đức Chúa Jêsus đã phán về chính Ngài, rằng: **“Vậy Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi ta thì không ai được đến cùng Cha”**. (Giăng 14:6)

Khi nói đến **vận mệnh**, là nó đến một cơ hội để người ta được thay đổi tình trạng của sự sống mình, hoặc là sẽ trở nên tốt hơn, nếu người đó chấp nhận cơ hội đó mà hoàn thành công việc được giao cho, hoặc sẽ là trở nên cực kỳ tồi tệ, nếu như người đó mà không tận dụng được cơ hội đó để cho sự sống mình được thay đổi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với dân Y-sơ-ra-ên biết về **vận mệnh** của họ sẽ là:

Xuất Ê-díp-tô ký 19:1-6: **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các ngươi đã thấy điều ta làm cho người Ê-díp-tô, ta chở các ngươi trên cánh chim ưng làm sao, và dẫn các ngươi đến cùng ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các ngươi vâng lời ta và giữ sự giao ước ta, thì trong muôn dân, các ngươi sẽ thuộc riêng về ta, vì cả thế gian đều thuộc về ta. Các ngươi sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho ta. Bấy nhiêu lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã trao **cái chén vận mệnh** đó cho Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ như một sự giao phó trách nhiệm cứu chuộc loài người và Chúa Jêsus đã chấp nhận vận mệnh này, nghĩa là Đức Chúa Jêsus Christ phải tự bỏ mình đi, để mang lấy hình tội tở của Đức Chúa Trời, hầu cho Ngài có thể đến được với loài người đang bị làm phu tù và ngồi trong bóng của sự chết, để dắt dẫn loài người trở về với Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 68:18-20: **Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu rỗi của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.**

Phi-líp 2:5-11: **Hãy có đồng một tâm tình như Đấng Christ đã có, Ngài vốn có hình Đức Chúa Trời, song chẳng coi sự bình đẳng mình với Đức Chúa Trời là sự nên nắm giữ; chính Ngài đã tự bỏ mình đi, lấy hình tội tở và trở nên giống như loài người; Ngài đã hiện ra như một người, tự hạ mình xuống, vâng phục cho đến chết, thậm chí chết trên cây thập tự. Cũng vì đó nên Đức Chúa Trời đã đem Ngài lên rất cao, và ban cho Ngài danh trên hết mọi danh, hầu cho nghe đến danh Đức Chúa Jêsus, mọi đầu gối trên**

trời, dưới đất, bên dưới đất, thấy đều quỳ xuống, và mọi lưỡi thấy đều xưng Jê-sus Christ là Chúa, mà tôn vinh Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha.

Trong ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên tại núi Si-na-i, Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng: “Ngày nay, ta bắt trời và đất làm chứng cho các ngươi rằng ta đã đặt trước mặt người sự sống và sự chết, sự phước lành và sự rửa sả. Vậy, hãy chọn sự sống, hầu cho người và dòng dõi người được sống, thương mến Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, vâng theo tiếng phán Ngài, và triu mến (trung thành với) Ngài; vì Ngài là sự sống người và làm cho người được sống lâu, đặt người ở trên đất mà Đức Giê-hô-va đã thề ban cho các tổ phụ người, là Áp-ra-ham, Y-sác, và Gia-cốp.” (Phục truyền luật lệ ký 30:19-20).

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết rằng, Luật pháp mà Ngài ban cho họ đó có quyền phép khiến cho họ được sự sống lại và sự sống đời đời, nếu họ chọn sự sống, là chọn sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn đã được chép trong cuốn sách Luật pháp của Ngài. Dù Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không phán với dân Y-sơ-ra-ên về việc tội lỗi của họ sẽ được tha thứ nếu họ làm theo Luật pháp của Ngài, nhưng qua mạng lệnh của Ngài mà chúng ta thấy rõ rằng, tội lỗi của A-đam đã khiến cho dân Y-sơ-ra-ên cũng như với hết thảy loài người sanh ra trên đất này đã phải ngồi trong bóng của sự chết, nhưng người ta sẽ được sự sống lại và sự sống đời đời nếu như họ chọn sự vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là khi quyền lực của tội lỗi không còn cai trị người ta nữa, thì sự sống của tâm linh người ta sẽ được phục hồi và sự phước hạnh thuộc thể sẽ đến trên sự sống của xác thịt họ.

Khoảng 1475 năm sau ngày Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên, tại phòng cao trong ngày Lễ Vượt Qua (năm 32 A.D.) trong thành Giê-ru-sa-lem, Đức Chúa Jê-sus đã đưa cái chén của Ngài cho các môn đồ và Ngài đã phán với họ rằng: **Hết thảy hãy uống đi; vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội.**

Khi Đức Chúa Jê-sus đưa chén nước nho và phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Hết thảy hãy uống đi; vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội**, ấy là Ngài phán về một Giao-ước Mới rất quan trọng mà chỉ có những người nào nhận được Giao-ước đó từ Đức Chúa Jê-sus Christ thì người ấy mới thật sự được hưởng Giao-ước Mới của Ngài mà thôi, vì Lời của Đức Chúa Jê-sus Christ là sự bảo lãnh cho người đó được hưởng Giao-ước Mới của Ngài và người ấy sẽ nhận được sự ban cho Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật. Thông qua chức vụ của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người ấy sẽ được nhận biết Lễ thật, tức là nhận biết Luật pháp của Thánh-Linh sự sống của Đức Chúa Trời và nhờ quyền phép của Lễ thật và quyền phép của Đức Thánh-Linh mà tâm linh của người ấy được sự sống lại và tâm linh đó sẽ được nuôi bằng Lễ thật, được gọi là sữa thuộc linh của Đạo (Lời Đức Chúa Trời) mà được sự sống đời đời.

Chữ **huyết** được chép trong sách Ma-thi-ơ 26:28 đó là chữ **αἷμα** - **aima**, số 129 của tiếng Hy-lạp (Greek), có nghĩa là: **Sự đổ huyết, hình bóng về huyết nho, cùng một gốc với nhựa của cây nho, nước trong trái nho.**

Chúng ta hãy xem Lời Đức Chúa Trời chép gì về Lễ thật mẫu nhiệm của **huyết nho** này.

Sáng thế ký 49:10-12: **Cây phủ việt chẳng hề dời khỏi Giu-đa, kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào gốc nho, lừa con mình vào nhánh nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mắt người đỏ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.**

Chữ **huyết nho** - **the blood**^{H1818} **of grapes**^{H6025} chép trong câu 11 trên, đó là chữ **דָּם** - **dam**, số 1818 ra từ chữ **דָּמָם** - **damam**, số 1826 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **huyết, huyết người hoặc huyết nho, làm cho căm, khiến cho im lặng, khiến cho bị chặt xuống, khiến cho bị đốn hạ, làm cho chết;**

Đức Chúa Jê-sus đã tỏ cho những người Giu-đa biết một phần về Giao-ước Mới của Ngài mà chỉ có những người nào được gọi làm môn đồ của Ngài, thì những người đó mới được hưởng mà thôi, đó là sự **biết Lễ thật**, là điều mà trong Giao-ước Cũ, dân Y-sơ-ra-ên đã không hề được nghe nói đến khả năng đó.

Giăng 8:31-32: **Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các ngươi hằng ở trong đạo ta, thì thật là môn đồ ta; các ngươi sẽ biết lễ thật, và lễ thật sẽ buông tha các ngươi.**

Bản Kinh-Thánh King James version chép hai câu trên như sau: ³¹Then^{G3767} said^{G3004} Jesus^{G2424} to those^{G3588} Jews^{G2453} which^{G3588} believed^{G4100} on him, If^{G1437} ye continue^{G3306} in my word^{G3056}, then are ye my disciples^{G3101} indeed^{G2302}; ³²And ye shall know^{G1097} the truth^{G225}, and the truth^{G225} shall make^{G1659} you free^{G1659}.

Có nghĩa là: ***Bấy giờ Chúa Jêsus phán với những người Giu-đa đã tin Ngài rằng: Nếu các người tiếp tục ở trong Lời của ta, thì quả thật các người sẽ là môn đồ của Ta và các người sẽ biết Lễ thật và Lễ thật sẽ giải phóng các người cho được tự do.***

Khi Chúa Jêsus phán điều này, những người Giu-đa cũng giống như dân Y-sơ-ra-ên trong ngày họ được nghe tiếng Đức Giê-hô-va từ trên trời cao phán xuống về việc họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp mà được sự sống lại và sự sống đời đời vậy, nhưng trong lúc đó, dân Y-sơ-ra-ên khi đó đã không hiểu ý nghĩa của các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán về sự sống lại và sự sống đời đời, vì họ đã thấy mình đang sống trong thân thể xác thịt và họ chưa hề được nghe nói về sự sống lại của tâm linh người ta bao giờ, nên họ đã bỏ qua sự tỏ ra đó của Đức Giê-hô-va.

Cũng giống như vậy, những người Giu-đa đã tỏ ra bất ngờ khi họ nghe Chúa Jêsus phán về việc họ sẽ thật sự được tự do, nghĩa là không phải là tội mọi cho dân ngoại như dân Y-sơ-ra-ên đã từng bị trước đó, nên họ đã cự lại Chúa Jêsus, mà rằng: ***“Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do?”*** (Giăng 8:33)

Trong thực tế ngày nay, rất nhiều người mang danh là người tin Chúa, nhưng họ cũng không biết rằng họ vẫn còn đang bị làm tội mọi cho tội lỗi, là quyền lực hành động trong xác thịt của người ta và người ta đang sống theo ý muốn của ma quỷ, là kẻ giấu mặt trong sự vô hình để lừa dối và dẫn dụ loài người xác thịt sống theo tư dục của xác thịt hay chết mà chối bỏ sự làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời (mà ý muốn của Đức Chúa Trời được tỏ ra cho loài người đó chính là Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài).

Luật pháp văn tự mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người có quyền phép chỉ ra cho người ta biết tội lỗi cùng hậu quả của tội lỗi, nhưng tự Luật pháp đó không thể làm gì để giúp cho người ta có thể thắng được quyền lực của tội lỗi, nhưng chính sự yếu đuối của xác thịt khiến cho người ta sợ hãi và nản lòng khi nhìn vào Luật pháp của Đức Chúa Trời mà biết mình không có sức để làm cho trọn phần trách nhiệm.

Đức Chúa Trời biết rõ mọi sự này, nên để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ vào thế gian này, để thi hành sự cứu chuộc và kế hoạch cứu chuộc loài người sẽ được chính Đức Chúa Jêsus Christ thực hành và chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ khiến cho những người đã được Đức Chúa Trời chọn từ trước sáng thế và giao phó cho được làm môn đồ của Ngài và những người đó sẽ nhờ quyền phép của Danh Ngài mà khiến muôn dân cũng được trở nên môn đồ Ngài. Đức Thánh-Linh, là Thần Lễ thật sẽ cùng làm việc với các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và ***cái chén vận mệnh*** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã quyết định ban cho loài người sẽ thông qua Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ mà được ban cho muôn dân trên đất này, vì qua Hội-Thánh thật của Đức Chúa Jêsus Christ mà những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ sẽ thấu hiểu được chân giá trị của Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ cùng chân giá trị của ***cái chén vận mệnh*** mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã ban cho Đức Chúa Jêsus Christ và Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã ban ***cái chén vận mệnh*** đó cho hết thảy những người tin vào Danh Ngài, vì nhờ sự chấp nhận ***cái chén vận mệnh*** đó mà Con một của Đức Chúa Trời đã thắng được sự chết thì những người tin vào Danh của Đức Chúa Jêsus Christ cũng sẽ nhờ sự chấp nhận ***cái chén vận mệnh*** đó mà cũng được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Giăng 14:12-21: Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, kẻ nào tin ta, cũng sẽ làm việc ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha. Các người nhân danh ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, ta sẽ làm cho, để Cha được sáng danh nơi Con. Nếu các người nhân danh ta xin điều chi, ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến ta, thì giữ gìn các điều răn ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lễ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy ta nữa, nhưng các người sẽ thấy ta; vì ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng ta ở trong Cha ta; các người ở trong ta, và ta ở trong các người. Ai có các điều răn của ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến ta; người nào yêu mến ta sẽ được Cha ta yêu lại, ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết ta.

Trong Giao-ước Cũ, Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã dùng hình ảnh vườn nho để nói về công việc của Giao-ước Mới mà Ngài sẽ lập với tuyển dân thật của Ngài qua chức vụ của Con một Ngài, là Đấng Christ. Khi Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ trên đất này, Ngài đã nhắc lại hình ảnh vườn nho mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán dạy dân Y-sơ-ra-ên, để làm dấu chỉ cho những người đến nghe Ngài giảng mà

nhận biết Ngài chính là Đấng mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán.

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì lời ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong ta, thì ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong ta và ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ trong ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong ta, và những lời ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha ta sẽ được sáng danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của ta vậy. Như Cha đã yêu thương ta thế nào, ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương ta, cũng như chính ta đã vâng giữ các điều răn của Cha ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus cũng như những người Giu-đa đã không hiểu được ý nghĩa của các Lời trên mà Đức Chúa Jêsus đã phán dạy, cũng như dân Y-sơ-ra-ên đã không hiểu được ý nghĩa của các Lời mà Đức Giê-hô-va đã phán với họ về việc họ phải vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, hầu cho họ và dòng dõi của họ sẽ nhờ quyền phép của Luật pháp đó mà được sống theo ý nghĩa trọn vẹn của chữ **sự sống** đó.

Trước khi Đức Giê-hô-va đưa Con một của Ngài vào thế gian này, qua tiên tri Giê-rê-mi mà Ngài đã phán với dân Y-sơ-ra-ên, cũng như cho cả nhân loại biết về kế hoạch cứu chuộc loài người sẽ được chính Ngài làm đối với những người nào nhận được Giao-ước Mới của Ngài, nhưng vào lúc đó, Đức Giê-hô-va đã không tỏ cho người ta biết thời gian thật và điều kiện nào sẽ khiến người ta sẽ nhận được Giao-ước Mới đó.

Giê-rê-mi 31:31-34: Đức Giê-hô-va phán: Nay, những ngày đến, bấy giờ ta sẽ lập một giao ước mới với nhà Y-sơ-ra-ên và với nhà Giu-đa. Giao ước nầy sẽ không theo giao ước mà ta đã kết với tổ phụ chúng nó trong ngày ta nắm tay dất ra khỏi đất Ê-díp-tô, tức giao ước mà chúng nó đã phá đi, dầu rằng ta làm chồng chúng nó, Đức Giê-hô-va phán vậy. Đức Giê-hô-va phán: Nay là giao ước mà ta sẽ lập với nhà Y-sơ-ra-ên sau những ngày đó. Ta sẽ đặt luật pháp ta trong bụng chúng nó và chép vào lòng. Ta sẽ làm Đức Chúa Trời chúng nó, chúng nó sẽ làm dân ta. Chúng nó ai nấy sẽ chẳng dạy kẻ lân cận mình hay là anh em mình, mà rằng: Hãy nhận biết Đức Giê-hô-va! vì chúng nó thấy đều sẽ biết ta, kẻ nhỏ cũng như kẻ lớn. Đức Giê-hô-va phán: Ta sẽ tha sự gian ác chúng nó, và chẳng nhớ tội chúng nó nữa.

Mặc dù trong lời tiên tri trên Đức Giê-hô-va đã không cho người ta biết thời gian nào thì Giao-ước Mới đó sẽ được thiết lập, nhưng ở trong câu 34 trên, Lời Chúa đã tỏ ra cái chìa khoá, đó là sự tha tội, mà khi người ta muốn được sự tha thứ tội lỗi mình thì phải có sự đổ huyết con sinh tể theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và sự tha tội này lại không phải chỉ dành cho một số ít người mà là cho rất nhiều người, và như vậy, dân Y-sơ-ra-ên sẽ không có đủ số lượng con sinh tể để làm được công việc này theo Giao-ước Cũ.

Khoảng chín mươi năm (90 năm) sau khi các lời trên được phán qua tiên tri Giê-rê-mi, Đức Giê-hô-va đã dùng thiên sứ Gáp-ri-ên bay đến gặp và tỏ ra cho tiên tri Đa-ni-ên biết trước về thời kỳ mà Đức Giê-hô-va sẽ lập một Giao-ước Mới với tuyển dân thật của Ngài.

Đa-ni-ên 9:20-26: Ta còn đang nói và cầu nguyện, xưng tội lỗi ta và tội lỗi dân Y-sơ-ra-ên ta và ta dâng lời nài xin trước mặt Giê-hô-va Đức Chúa Trời ta, vì núi thánh Đức Chúa Trời ta; vậy ta còn nói trong khi cầu nguyện, nầy, Gáp-ri-ên, người mà ta đã thấy trong sự hiện thấy lúc đầu tiên, được sai bay mau đến đựng ta độ lúc dâng lễ chiều hôm. Người dạy dỗ ta và nói cùng ta rằng: Hỡi Đa-ni-ên, bây giờ ta ra để ban sự khôn ngoan và thông sáng cho người. Lời phán dặn đã ra từ khi người bắt đầu nài xin; và ta đến để tỏ lời đó cho người, vì người đã được yêu quý lắm. Vậy hãy suy nghĩ sự đó và hãy hiểu biết sự hiện thấy. Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, để ngăn sự phạm phép, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, để đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xức dầu cho Đấng rất thánh. Người khá biết và hiểu rằng từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại Giê-ru-sa-lem, cho đến Đấng chịu xức dầu, tức là vua, thì được bảy tuần lễ và sáu mươi hai tuần lễ; thành đó sẽ được xây lại, có đường phố và hào, trong kỳ khó khăn. Sau sáu mươi hai tuần lễ đó, Đấng chịu xức dầu sẽ bị trừ đi, và sẽ không có chi hết. Có dân của vua hầu đến sẽ hủy phá thành và nơi thánh; cuối

cùng nó sẽ như bị nước lụt ngập, có sự tranh chiến cho đến cuối cùng; những sự hoang vu đã định.

Tháng Giêng Nisan (*Lịch Kinh-Thánh*) tức là vào ngày 14 tháng Ba năm 445 B.C. (*Lịch thế giới*), vua A-ta-xét-xe đã ra lệnh tu bổ và xây lại vách thành Giê-ru-sa-lem và vua đó đã giao công việc này cho Nê-hê-mi thi hành và căn cứ theo lời tiên sứ Gáp-ri-ên đã phán với tiên tri Đa-ni-ên về bảy tuần lễ (bảy tuần năm = 49 năm) và sáu mươi hai tuần lễ (62 tuần năm = 434 năm), thì tổng thời gian từ khi ra lệnh tu bổ và xây lại thành Giê-ru-sa-lem cho đến khi Đấng Christ (Đấng chịu xúc dầu) bị trừ đi, là 483 năm lịch Kinh-Thánh, tức là 360 ngày/ năm, tương đương với 173,880 ngày. Đúng vào ngày 6 tháng Tư (lịch thế giới) năm A.D.32, Đức Chúa Jê-sus Christ đã bị người ta đóng đinh trên thập tự giá và giết đi, (**Đấng chịu xúc dầu sẽ bị trừ đi**).

Đa-ni-ên 9:24 chép: Có bảy mươi tuần lễ định trên dân người và thành thánh người, đặng ngăn sự phạm pháp, trừ tội lỗi, làm sạch sự gian ác, và đem sự công bình đời đời vào, đặng đặt ấn tín nơi sự hiện thấy và lời tiên tri, và xúc dầu cho Đấng rất thánh.

Bảy mươi tuần lễ này tức là bảy năm, sau khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ đã được cất về thiên đàng rồi, thì bảy giờ Y-sơ-ra-ên sẽ lập Giao-ước với nhiều người để xây lại đền thờ cho Đức Giê-hô-va tại thành Giê-ru-sa-lem và thời gian này không thuộc về Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ nữa, nhưng là sự sẽ ứng nghiệm cho dân Y-sơ-ra-ên còn sống trên đất này.

Sau bảy năm này, Đức Chúa Jê-sus Christ sẽ cùng với thánh đồ từ trên thiên đàng trở lại để huỷ diệt kẻ địch lại Đấng Christ và sẽ bắt quỷ Sa-tan xiềng lại trong một ngàn năm, như Kinh-Thánh đã chép.

Khải huyền 19:11-16: Bảy giờ tôi thấy trời mở ra, và có một con ngựa bạch hiện ra: Đấng cưỡi ngựa ấy gọi là Đấng Trung Tín Và Chân Thật; Ngài lấy lễ công bình mà xét đoán và chiến đấu. Măt Ngài như ngọn lửa; trên đầu có nhiều mào triều thiên, lại có đề một danh, ngoài Ngài ra không ai biết được. Ngài mặc áo nhúng trong huyết, danh Ngài xưng là Lời Đức Chúa Trời. Các đạo binh trên trời đều mặc vải gai mịn, trắng và sạch, cưỡi ngựa bạch theo Ngài. Có một lưỡi gươm bén ở miệng Ngài ra, Ngài sẽ lấy nó mà đánh các dân, và cai trị họ bằng một cây gậy sắt. Ngài giày đạp thùng rượu cơn thịnh nộ của Đức Chúa Trời toàn năng. Trên áo tơi và trên đùi Ngài, có đề một danh là Vua Của Các Vua Và Chúa Của Các Chúa.

Giá trị quan trọng của Giao-ước Mới được Giê-hô-va Đức Chúa Trời thiết lập qua Con một Ngài là Đức Chúa Jê-sus Christ, được thi hành theo một nguyên tắc mà loài người xác thịt không thể thay đổi bởi sự giả mạo hay là bởi bất kỳ một học thuyết nào hay là bởi quyền lực của một tổ chức nào, vì chính Đức Chúa Jê-sus Christ trực tiếp thi hành việc thiết lập Giao-ước Mới này và công việc đó sẽ được làm trực tiếp trên những người được Đức Chúa Jê-sus Christ bảo lãnh cho được làm kẻ hầu việc Ngài và những người đó sẽ được Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật cùng làm việc với họ.

Hê-bơ-rơ 7:14-28: Vì thật rõ ràng Chúa chúng ta ra từ Giu-đa, về chi phái ấy, Môi-se không nói điều chi về chức tế lễ. Mọi điều đó càng thêm rõ hơn nữa, khi chúng ta thấy một thầy tế lễ khác dấy lên, giống như Mên-chi-xê-đéc, lập lên không theo luật lệ của điều răn xác thịt, nhưng theo quyền phép của sự sống chẳng hay hư hay hết. Vả, nầy là lời làm chứng cho Ngài rằng: Con làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Như vậy, điều răn trước kia vì không quyền không ích nên đã bị bỏ rồi; bởi chưng luật pháp không làm trọn chi hết, lại có một sự trông cậy hay hơn đem vào thay cho luật pháp, và bởi sự trông cậy đó chúng ta đến gần Đức Chúa Trời. Vả lại, sự thay đổi nầy chẳng phải là không có lời thề mà được làm ra. Những thầy tế lễ khác không bởi lời thề mà được lập lên, nhưng Ngài đã được lập lên bằng lời thề, bởi Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Chúa đã thề rồi, và không hối lời thề ấy đâu; Con làm thầy tế lễ đến đời đời. Vì thế, Đức Chúa Jê-sus đã trở nên Đấng bảo lãnh cho một cái giao ước rất tôn trọng hơn cái trước. Vả lại, số thầy tế lễ rất nhiều, vì sự chết nên không giữ luôn được chức vụ. Nhưng Ngài, vì hằng có đời đời, nên giữ lấy chức tế lễ không hề đổi thay. Bởi đó Ngài có thể cứu toàn vẹn những kẻ nhờ Ngài mà đến gần Đức Chúa Trời, vì Ngài hằng sống để cầu thay cho những kẻ ấy. Ấy đó thật là thầy tế lễ thượng phẩm mà chúng ta có cần dùng, thánh khiết, không tội, không ô uế, biệt khỏi kẻ có tội, được cất lên cao hơn các tầng trời: không như những thầy tế lễ thượng phẩm khác, cần phải hằng ngày dâng tế lễ, trước vì tội mình, sau vì tội dân; Ngài làm việc đó một lần thì đủ cả, mà dâng chính mình Ngài làm tế lễ. Vì luật pháp lập những người vốn yếu đuối làm thầy tế lễ thượng phẩm; nhưng lời thề có sau luật pháp thì lập Con, là Đấng đã nên trọn lành đời đời.

Những người được Đức Chúa Jê-sus Christ chọn làm kẻ hầu việc Ngài sẽ được gọi là kẻ giúp việc Giao-ước

Mối và chỉ có những người được chọn bởi Đức Chúa Jêsus Christ và được Đức Thánh-Linh trực tiếp dắt dẫn và cùng làm việc với thì mới có Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống được rao giảng ra bởi chính quyền phép của Đức Thánh-Linh, là quyền phép khiến cho tâm linh của người tin Chúa được sự sống lại, chứ không phải bằng thủ tục của tôn giáo hay là bởi lời văn tự. Như vậy, những người được tạo ra bởi các trường thần đạo sẽ không được Đức Thánh-Linh chứng nhận, vì họ không được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được nhận Giao-ước Mới được lập bằng Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ.

Sẽ không có một quyền lực nào hay tổ chức nào có thể giả mạo được Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ và người ta không thể dùng hình ảnh của thủ tục dự tiệc thánh được làm trong các nơi nhóm thờ phượng mà giúp cho người tin Chúa nhận được Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ. Nhưng người nào tin Đức Chúa Jêsus Christ và vâng giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ nhận biết người đó và chính Đức Thánh-Linh sẽ làm chứng cho người đó được làm con cái của Đức Chúa Trời hay không và như vậy, sẽ không có một người nào có đủ tư cách để bảo đảm cho một người khác, rằng người đó là con Đức Chúa Trời, nhưng chỉ có Đức Thánh-Linh làm chứng cho người nào xứng đáng mà thôi và những người được Đức Thánh-Linh làm chứng cho là con Đức Chúa Trời thì người ấy sẽ có các dấu lạ như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán:

Mác 16:15-18: Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: **Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rồi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ nầy: lấy danh ta mà trừ quỷ; dùng tiếng mới mà nói; bắt rắn trong tay; nếu uống giống chi độc, cũng chẳng hại gì; hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.**

2 Cô-rinh-tô 3:1-18: Chúng tôi há lại bắt đầu tự phô mình, hay là như người khác cần có thư gửi gắm cho anh em, hoặc nhờ thư gửi gắm của anh em sao? Ấy chính anh em là thư gửi gắm của chúng tôi, viết trong lòng chúng tôi, mọi người đều biết và đều đọc. Vả, rõ thật rằng anh em là bức thư của Đấng Christ, bởi chức vụ chúng tôi viết ra, chẳng phải viết bằng mực, nhưng bằng Thánh Linh của Đức Chúa Trời hằng sống, chẳng phải viết trên bảng đá, nhưng trên bảng thịt, tức là trên lòng anh em. Nầy là sự tin chắc của chúng tôi nhờ Đấng Christ mà có trong Đức Chúa Trời: không phải tự mình chúng tôi có tài năng mà nghĩ việc gì như bởi chính mình chúng tôi, nhưng tài năng của chúng tôi đến từ Đức Chúa Trời; và ấy là Ngài đã ban tài năng cho chúng tôi giúp việc giao ước mới, chẳng phải giao ước về chữ, bèn là giao ước về Thánh Linh; vì chữ làm cho chết, song Thánh Linh làm cho sống. Vả, nếu chức vụ về sự chết, chạm chữ trên bảng đá, đã là vinh hiển lắm đến nỗi con cái Y-sơ-ra-ên không có thể ngó trên mặt Môi-se, vì cơ sự sáng láng trên mặt người, dầu là tạm, phương chi chức vụ của Thánh Linh càng vinh hiển hơn biết bao! Vậy, nếu chức vụ về sự định tội còn được vinh hiển, thì chức vụ về sự công bình được vinh hiển hơn bội phần. Vả lại, cái điều được vinh hiển trong chức vụ thứ nhất biến đi bởi sự vinh hiển rất cao hơn của chức vụ thứ nhì; vì nếu sự phải qua đi còn có lúc vinh hiển thay, phương chi sự bền ở sẽ có vinh hiển dường nào nữa! Vậy, chúng ta có sự trông cậy đường ấy, nên được rất tự do, chúng ta chẳng làm như Môi-se lấy màn che mặt mình, hầu cho con cái Y-sơ-ra-ên không trông thấy cuối cùng của sự sáng láng phải qua. Nhưng lòng họ đã cứng cõi; vì đến ngày nay, khi họ đọc Cựu Ước, cái màn ấy vẫn còn chưa cất khỏi, bởi chưng ấy là trong Đấng Christ mà màn đó biến đi. Ấy vậy, cho đến ngày nay, mỗi lần người ta đọc sách Môi-se cho họ, cái màn ấy vẫn còn ở trên lòng họ. Khi họ sẽ trở lại cùng Chúa, thì màn ấy mới cất khỏi. Vả, Chúa tức là Thánh Linh, Thánh Linh của Chúa ở đâu, thì sự tự do cũng ở đó. Chúng ta ai nấy đều để mặt trần mà nhìn xem vinh hiển Chúa như trong gương, thì hóa nên cũng một ảnh tượng Ngài, từ vinh hiển qua vinh hiển, như bởi Chúa, là Thánh Linh.

Giá trị quan trọng của Giao-ước Mới không phải vì là người ta sẽ cầu nguyện với Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà được sự cứu rỗi, mà là những người tin Chúa sẽ phải được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho để những người đó nhận được Giao-ước Mới, mà sự cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của cuộc đời mình mới chỉ là công việc ban đầu, như Lời Chúa đã chép trong Giăng 1 câu 12 và 13 là: **Nhưng hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền phép trở nên con cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài, là kẻ chẳng phải sanh bởi khí huyết, hoặc bởi tình dục, hoặc bởi ý người, nhưng sanh bởi Đức Chúa Trời vậy.** Nghĩa là những người nào tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ bằng đức tin có việc làm, tức là sự người ấy *bám chặt lấy, giữ chặt lấy, túm chặt lấy và sở hữu lấy* Lời của Đức Chúa Trời, thì người ấy sẽ nhờ quyền phép của Lời Đức Chúa Trời mà khiến mình có được sức lực, có được khả năng và có được

uy quyền để trở nên con cái của Đức Chúa Trời. Như vậy, sự sống lại và sự sống đời đời không phải do lời cầu nguyện của người tin Chúa mà được, nhưng là một quá trình hành động liên tục tiếp diễn của chính người đó hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời, bấy giờ quyền phép trong Lời của Đức Chúa Trời mới giúp cho tâm linh của người tin Chúa đó được sự sống lại và chính người đó phải thực hành đức tin của mình, bền lòng theo Chúa trong mọi sự thử thách mà Đức Chúa Jêsus Christ sẽ cho phép xảy ra trên cuộc sống của người đó, thì chính công việc của mỗi người tin Chúa sẽ được tỏ ra trong lửa thử thách và công việc của người nào xứng đáng cho được cứu rỗi thì người đó sẽ nhận được sự sống đời đời, chứ không phải chỉ bằng lời cầu nguyện như những giáo sư giả và tiên tri giả thường nói khiến cho những người nào tin Chúa mà thiếu sự hiểu biết về Lời của Đức Chúa Trời ngộ nhận.

Chúng ta hãy nhìn vào Lời Chúa Jêsus phán khi Ngài đưa chén nước nho mà Ngài ví đó là Huyết của Ngài: **vì nầy là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội.** (Câu 28)

Bản Kinh-Thánh King James version chép: ²⁸For this ^{G5124}is my blood ^{G129}of the new ^{G2537}testament ^{G1242}, which ^{G3588}is shed ^{G1632}for many ^{G4183}for the remission ^{G859}of sins ^{G266}. Có nghĩa là: *vì đây là huyết của Ta, huyết của sự Giao-ước mới đã đổ ra để tội lỗi của nhiều người được tha thứ.*

Khi nói đến tội lỗi là nói đến hậu quả của việc làm bởi xác thịt của người ta làm ra, chứ không nói về tội lỗi của tâm linh.

Vậy, chúng ta sẽ hiểu giá trị thật của Giao-ước Mới được lập bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ khiến cho tội lỗi của người tin Chúa được tha thứ, trong khi Luật pháp văn tự của Đức Chúa Trời đã chỉ cho người ta biết tội lỗi mình và khiến người ta biết phải ăn năn tội lỗi của xác thịt mình, hầu cho được sự tha tội mà chúng ta lại cần phải có quyền phép của Giao-ước Mới được lập bằng của Đức Chúa Jêsus Christ nữa?

Phần nhiều người tin Chúa đã ngộ nhận và cho rằng, khi họ đã cầu nguyện tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của cuộc đời mình, thì linh hồn họ đã nhận được giá cứu chuộc rồi và người ta chỉ cần trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa và đừng phạm tội nữa là đủ rồi!

Chúng ta hãy đối diện với những câu hỏi sau:

**Quyền phép nào sẽ giúp cho người tin Chúa không phạm tội trong xác thịt nữa, trong khi xác thịt của người ta là hay chết và bất toàn?*

**Chúa Jêsus đã phán rằng, xác thịt của người ta là không nhận biết Đức Thánh-Linh, vậy thì làm thế nào để người tin Chúa có thể noi theo Đức Thánh-Linh để hầu việc Ngài bằng tâm thần và bằng Lễ thật?*

**Chúa Jêsus đã phán rằng, thịt và huyết sẽ không được hưởng Nước Đức Chúa Trời, vậy thì làm thế nào để người tin Chúa thấy được và vào được Nước Đức Chúa Trời?*

**Nếu người tin Chúa không được hưởng Nước Đức Chúa Trời thì làm thế nào người tin Chúa có thể thắng được ma quỷ và thắng được mọi sự cám dỗ?*

**Nếu như thân thể xác thịt của người không được hưởng quyền phép của Nước Đức Chúa Trời thì làm thế nào người ấy có thể tránh khỏi sự phạm tội và nếu thân thể xác thịt của người tin Chúa không thể nhận biết Đức Thánh-Linh thì làm thế nào người ấy có thể tránh khỏi việc vì thiếu hiểu biết mà dập tắt Đức Thánh-Linh và làm buồn Đức Thánh-Linh và đoán xét công việc của Đức Thánh-Linh?*

**Nếu như xác thịt của người tin Chúa là rất yếu đuối, hay chết và bất toàn như vậy, thì làm thế nào người tin Chúa đó có thể bảo vệ tâm linh mình khỏi bị trói buộc bởi chính tội lỗi của thân thể xác thịt mình và nếu tâm linh bị trói buộc thì tâm linh ấy làm thế nào được hưởng sự cứu rỗi?*

Bây giờ chúng ta hãy nhìn vào Lời Chúa Jêsus phán về công việc mà tâm linh người tin Chúa phải làm.

Giăng 3:1-8: Trong vòng người Pha-ri-si, có người tên là Ni-cô-đem, là một người trong những kẻ cai trị dân Giu-đa. Ban đêm, người nầy đến cùng Đức Chúa Jêsus mà nói rằng: Thưa thầy, chúng tôi biết thầy là giáo sư từ Đức Chúa Trời đến; vì những phép lạ thầy đã làm đó, nếu Đức Chúa Trời chẳng ở cùng, thì không ai làm được. Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, ta nói cùng ngươi, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều ta đã nói với ngươi: Các ngươi phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, ngươi nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh bởi Thánh Linh thì cũng như vậy.

Chúa Jêsus đã phán về trách nhiệm của tâm linh người tin Chúa phải tái sinh và phải quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì sự cứu chuộc là dành cho tâm linh của người ta chứ không phải là cho thân thể xác thịt của người tin Chúa, vì dầu thân thể xác thịt của người tin Chúa được cứu chuộc ra khỏi sự rửa sả của luật pháp thì chỉ là sự chuộc lại cái nhà tạm cho tâm linh của người đó, hầu khi tâm linh của người đó khi còn sống trên đất này sẽ có chỗ để hầu việc Chúa, nhưng khi Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ được đón về thiên đàng thì thân thể của người đó hoặc sẽ được biến hoá (nếu người đó khi đang sống mà sự đó được xảy ra, hoặc thân thể xác thịt của người đó phải trở về bụi đất, nếu người tin Chúa đó qua đời trước khi Hội-Thánh được cất về thiên đàng).

Lu-ca 11:21-26: **Khi một người mạnh sức cầm khí giới giữ cửa nhà mình, thì của cải nó vững vàng. Nhưng có người khác mạnh hơn đến thắng được, thì cướp lấy khí giới người kia đã nhờ cậy, và phân phát sạch của cải. Phàm ai không theo ta, thì nghịch cùng ta, ai không thấu hiệp với ta, thì tan lạc. Khi tà ma đã ra khỏi một người, thì đi đông dài các nơi khô khan để kiếm chỗ nghỉ. Kiếm không được, thì nó nói rằng: Ta sẽ trở về nhà ta là nơi ta mới ra khỏi. Nó trở về, thấy nhà quét sạch và dọn dẹp tử tế, bèn đi rủ bảy quỷ khác dữ hơn mình vào nhà mà ở; vậy số phận người này lại khốn khổ hơn phen trước.**

Đức Chúa Jêsus đã cảnh cáo người ta về việc quyền lực của ma quỷ sẽ tìm cách để trở lại chiếm hữu thân thể xác thịt của người ta để làm đồn lũy cho chúng cầm buộc thân thể đó trong tội lỗi và một khi ma quỷ đã cầm buộc thân thể xác thịt người ta thì tâm linh của người đó sẽ bị chúng cầm buộc trong thân thể đã bị ma quỷ cai trị và như vậy, số phận của tâm linh người đó coi như chết và khi tâm linh không thể cai trị xác thịt mình thì bấy giờ ma quỷ sẽ hoàn toàn cai trị thân thể xác thịt của người ấy trong tội lỗi và sự rửa sả của Luật pháp sẽ giáng trên thân thể xác thịt của người đó, còn tâm linh của người đó thì không thể được cứu rỗi.

Như vậy, để giá cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy được giữ vững thì tâm linh của người tin Chúa phải được phục hồi quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời và được đồng kế tự với Đấng Christ, bấy giờ tâm trí xác thịt của người ấy sẽ được cai trị bởi chính tâm linh đã được sự sống lại và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn trong Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, nhờ đó mà mọi sự mà Đức Chúa Trời ban cho người ấy mới được vững vàng, tức là các ân tứ thuộc linh mà Đức Thánh-Linh ban cho tâm linh của người ấy sẽ được sử dụng để thờ phượng Đức Chúa Trời bằng tâm thần và bằng Lễ thật và chân giá trị của sự cứu chuộc mà Đức Chúa Trời đã ban cho người ấy mới thật sự được sử dụng cho việc thờ phượng Đức Chúa Trời. Khi tâm linh của người tin Chúa được tự do hầu việc Đức Chúa Trời thì tâm linh đó sẽ được nuôi bằng sữa thiêng liêng (thuộc linh) của Đạo, tức là Lễ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống.

Sẽ không có một người nào có thể tìm được cho mình một giải pháp nào khác hơn với giá trị của Huyết thánh của Đức Chúa Jêsus Christ để nhờ đó mà người ấy được biết Lễ thật của Đức Chúa Trời, vì giá trị của Huyết Đức Chúa Jêsus Christ là sự sống đời đời và chỉ có Huyết của Đức Chúa Jêsus Christ mới có thể chuộc được tâm linh của loài người lại cho Đức Chúa Trời mà thôi, vì tâm linh của loài người là do hơi thở của Đức Chúa Trời mà được dựng nên và như vậy, nếu người tin Chúa mà không nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ thì sự tin Chúa của người ấy không có giá trị và tâm linh của người ấy vẫn còn đang ngồi ở trong bóng của sự chết, vì thế cho nên Lời Chúa có chép rằng:

Ê-phê-sô 5:1-33: **Vậy anh em hãy trở nên kẻ bắt chước Đức Chúa Trời như con cái rất yêu dấu của Ngài; hãy bước đi trong sự yêu thương, cũng như Đấng Christ đã yêu thương anh em, và vì chúng ta phó chính mình Ngài cho Đức Chúa Trời làm của dâng và của tế lễ, như một thức hương có mùi thơm. Phàm những sự gian dâm, hoặc sự ô uế, hoặc sự tham lam, cũng chớ nên nói đến giữa anh em, theo như cách xứng đáng cho các thánh đồ. Chớ nói lời tục tũn, chớ giễu cợt, chớ giả ngạo tầm phào, là những điều không đáng, nhưng thà cảm tạ ơn Chúa thì hơn. Vì anh em phải biết rõ rằng kẻ gian dâm, ô uế, tham lam, tức là kẻ thờ hình tượng, không một kẻ nào được dự phần kế nghiệp của nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời. Đừng để cho ai lấy lời giả trá phỉnh dối anh em; vì ấy là nhân những điều đó mà cơn thanh nộ của Đức Chúa Trời giáng trên các con bạn nghịch. Vậy, chớ có thông đồng điều chi với họ hết. Vả, lúc trước anh em đang còn tối tăm, nhưng bây giờ đã nên người sáng láng trong Chúa. Hãy bước đi như các con sáng láng; vì trái của sự sáng láng ở tại mọi điều nhân từ, công bình và thành thật. Hãy xét điều chi vừa lòng Chúa, và chớ dự vào công việc vô ích của sự tối tăm, thà quả trách chúng nó thì hơn; vì dầu nói đến điều mà những người đó làm cách kín giấu, cũng đã là hở thẹn rồi. Nhưng hết thấy mọi sự đã bị quả trách đều được tỏ ra bởi sự sáng; phàm điều chi đã tỏ ra thì trở nên sự sáng vậy. Cho nên có chép rằng: Người**

đang ngủ, hãy thức, hãy vùng dậy từ trong đám người chết, thì Đấng Christ sẽ chiếu sáng người. Vậy, hãy giữ cho khéo về sự ăn ở của anh em, chớ xử mình như người đại dột, nhưng như người khôn ngoan. Hãy lợi dụng thì giờ, vì những ngày là xấu. Vậy chớ nên như kẻ đại dột, nhưng phải hiểu rõ ý muốn của Chúa là thế nào. Đừng say rượu, vì rượu xui cho lòng tuông; nhưng phải đầy dẫy Đức Thánh Linh. Hãy lấy ca vịnh, thơ thánh, và bài hát thiêng liêng (*thuộc linh*) mà đối đáp cùng nhau, và hết lòng hát mừng ngợi khen Chúa. Hãy thường thường nhân danh Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, vì mọi sự tạ ơn Đức Chúa Trời, là Cha chúng ta. Hãy kính sợ Đấng Christ mà vâng phục nhau. Hỡi kẻ làm vợ, phải vâng phục chồng mình như vâng phục Chúa, vì chồng là đầu vợ, khác nào Đấng Christ là đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể Ngài, và Ngài là Cứu Chúa của Hội thánh. Ấy vậy, như Hội thánh phục dưới Đấng Christ, thì đàn bà cũng phải phục dưới quyền chồng mình trong mọi sự. Hỡi người làm chồng, hãy yêu vợ mình, như Đấng Christ đã yêu Hội thánh, phó chính mình vì Hội thánh, để khiến Hội thánh nên thánh sau khi lấy nước rửa và dùng Đạo làm cho Hội thánh sạch, đừng tỏ ra hội thánh đầy vịnh hiên, không vết, không nhăn, không chi giống như vậy, nhưng thánh sạch không chỗ trách được ở trước mặt Ngài. Cũng một thể ấy, chồng phải yêu vợ như chính thân mình. Ai yêu vợ mình thì yêu chính mình vậy. Vì chẳng hề có người nào ghét chính thân mình, nhưng nuôi nấng săn sóc nó như Đấng Christ đối với Hội thánh, vì chúng ta là các chi thể của thân Ngài. Vậy nên người đàn ông phải lìa cha mẹ mà dính dứ với vợ mình, hai người cùng nên một thịt. Sự mâu nhiệm ấy là lớn, tôi nói về Đấng Christ và Hội thánh vậy. Thế thì mỗi người trong anh em phải yêu vợ mình như mình, còn vợ thì phải kính chồng.

Trong Giao-ước Mới mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán về một kỳ đã được định trước đó, chính Thần của Đức Giê-hô-va sẽ ghi tạc Luật pháp của Ngài vào trong lòng và trong trí của những người được chọn, chứ không phải là do loài người xác thịt đào tạo, huấn luyện hay là dạy dỗ mà người ta có được Luật pháp đó ở trong lòng và trong trí mình, vì Luật pháp mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã phán rằng Ngài sẽ ghi vào trong lòng và trong trí của người ta đó, không phải là Luật pháp văn tự mà người ta có thể học thuộc lòng trong trí mình, nhưng là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, tức là các Lễ thật mâu nhiệm được giấu kín khỏi xác thịt của loài người. Như vậy, những người tin Chúa mà không nhận biết Lễ thật thì điều đó có nghĩa là tâm linh của người ấy chưa nhận được giá cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ, mà nếu như tâm linh của người đó chưa nhận được giá cứu chuộc thì tội lỗi của người đó vẫn chưa được tha thứ và sự chết vẫn ở trên người đó.

Không phải chỉ đến khi Đức Chúa Jêsus Christ hoàn thành giá cứu chuộc trên thập tự giá vào năm A.D. 32 thì Đức Giê-hô-va mới cho người ta biết bằng cách nào và phải như thế nào thì tội lỗi của người ta mới được bôi xóa, mà ngay trong thời kỳ của tiên tri Ê-xê-chi-ên (593 B.C đến 571 B.C) Giê-hô-va Đức Chúa Trời đã tỏ cho dân Y-sơ-ra-ên biết điều kiện sẽ khiến cho người ta nhận được sự sống lại cho tâm linh mình.

Ê-xê-chi-ên 18:1-32: Lại có lời Đức Giê-hô-va phán cùng ta như vậy: Các ngươi dùng câu tục ngữ nầy về đất Y-sơ-ra-ên, rằng: Cha ăn trái nho chua, mà con ghê răng, câu đó có nghĩa gì? Chúa Giê-hô-va phán: Thật như ta hằng sống, các ngươi sẽ không cần dùng câu tục ngữ ấy trong Y-sơ-ra-ên nữa. Nầy, mọi linh hồn đều thuộc về ta; linh hồn của cha cũng như linh hồn của con, đều thuộc về ta; linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Nếu người nào là công bình, làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, không ăn trên núi, không ngược mắt trông các thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, không lại gần đàn bà đang có kinh nguyệt; người mà không làm hại ai, trả của cầm lại cho kẻ mắc nợ, không cướp vật gì của ai, ban bánh cho kẻ đói, mặc áo cho kẻ trần truồng, không cho vay mà ăn lời, không lấy thêm, rút tay lại khỏi sự gian ác, theo lễ thật mà xét đoán trong người nầy với người khác; noi theo luật lệ ta và vâng giữ mạng lệnh ta, ăn ở cách thật thà, thì người ấy là người công bình; chắc thật người sẽ sống, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Nếu người đã sanh con là trộm cướp, làm đổ huyết, làm điều nào trong những điều ác đã nói trên kia, chẳng làm điều nào trong những điều thiện đã nói trên kia, nhưng đã ăn trên núi, làm nhục vợ kẻ lân cận mình, làm hại kẻ nghèo nàn thiếu thốn, cướp vật gì của ai, và không trả của cầm, ngược mắt trông các thần tượng và phạm sự gớm ghiếc, cho vay ăn lời và lấy thêm, thì đứa con đó sẽ sống không? Không nó sẽ không sống! Vì nó đã phạm mọi sự gớm ghiếc ấy, chắc thật nó sẽ chết, và huyết nó sẽ ở trên nó. Nhưng, nếu người ấy sanh con trai, con thấy mọi sự tội cha mình đã phạm, thì lo sợ, không làm điều chi giống như vậy hết; nếu con ấy không ăn trên núi, nếu nó không ngược mắt trông thần tượng của nhà Y-sơ-ra-ên, nếu nó không làm nhục vợ kẻ lân cận mình, nếu

nó không làm hại ai, nếu nó không lấy của cầm và không cướp vật gì của ai, nhưng nó ban bánh cho kẻ đói, và mặc áo cho kẻ trần truồng; rút tay lại khỏi kẻ nghèo, không đòi lời lãi và lấy thêm, vâng giữ mạng lệnh ta và noi theo luật lệ ta, thì đứa con ấy sẽ không chết vì sự gian ác cha nó, mà chắc nó sẽ sống. Còn như cha nó đã dùng sự hung bạo ức hiếp, và phạm sự trộm cướp đối với anh em mình, đã làm điều không lành giữa dân sự mình, nầy, chính nó sẽ chết trong sự gian ác mình. Các người còn nói rằng: Làm sao đứa con không mang sự gian ác của cha nó? Ấy là đứa con đã làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật; ấy là nó đã giữ hết thấy luật lệ ta và làm theo; chắc thật nó sẽ sống. Linh hồn nào phạm tội thì sẽ chết. Con sẽ không mang sự gian ác của cha và cha không mang sự gian ác của con. Sự công bình của người công bình sẽ được kể cho mình, sự dữ của kẻ dữ sẽ chất trên mình. Song nếu kẻ dữ xây bỏ hết thấy tội mình đã phạm, nếu nó giữ mọi luật lệ ta, và nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Không có một tội nào nó đã phạm sẽ bị nhớ lại nghịch cùng nó; nó sẽ sống vì cố sự công bình nó đã làm. Chúa Giê-hô-va phán rằng: Ta há có vui chút nào về sự chết của kẻ dữ sao? há chẳng thà vui về sự nó xây bỏ đường lối mình và nó sống sao? Nhưng nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình của mình, nếu nó phạm sự gian ác, nếu nó bắt chước mọi sự gồm ghê tởm mà kẻ dữ tự làm, thì nó sẽ sống không? Không có một việc công bình nào nó đã làm sẽ được nhớ lại; vì cố sự phạm pháp mà nó đã làm, và tội lỗi nó đã phạm, nên nó sẽ chết trong đó. Các người lại nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng! Vậy, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, hãy nghe: Đường lối của ta há không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao? Nếu kẻ công bình xây bỏ sự công bình mình, nếu nó phạm sự gian ác, và nếu nó vì cố ấy mà chết; ấy là vì tội ác nó đã phạm mà nó chết. Nếu kẻ dữ xây bỏ sự dữ mình đã phạm, nếu nó làm theo luật pháp và hiệp với lễ thật, thì nó sẽ cứu linh hồn mình cho được sống. Vì nó suy xét và xây bỏ mọi sự phạm pháp mình đã làm, chắc thật nó sẽ sống và không chết đâu. Nhưng mà nhà Y-sơ-ra-ên nói rằng: Đường lối của Chúa là không bằng phẳng. Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên có phải là đường lối của ta không bằng phẳng sao? Há chẳng phải đường lối của các người là không bằng phẳng sao? Vậy nên Chúa Giê-hô-va phán rằng: Hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, ta sẽ đoán xét các người, mỗi người theo việc làm của nó. Hãy trở lại và xây bỏ mọi sự phạm pháp của các người; vậy thì sự gian ác không trở nên cố hủ nát cho các người. Hãy liệng xa các người mọi sự phạm pháp mà tự mình đã làm. Hãy làm cho mình lòng mới và thần mới; vì, hỡi nhà Y-sơ-ra-ên, làm sao mà các người muốn chết? Chúa Giê-hô-va phán rằng: Thật vậy, ta không vui đâu về sự chết của kẻ phải chết, vậy các người hãy xây lại, mà được sống!

Giao-ước Mới của Đức Chúa Jêsus Christ là một Giao-ước hiệp một giữa Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời toàn năng với Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, nghĩa là cả Thân của Đức Giê-hô-va sẽ thi hành theo Luật pháp văn tự tức là con đường dẫn người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng Cứu Chuộc loài người và khi người tin Chúa nhận được sự bảo lãnh của Đức Chúa Jêsus Christ thì Đức Thánh-Linh là Thần Lễ thật sẽ dắt dẫn tâm linh người đã được bảo lãnh đó noi theo Lễ thật tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, để tâm linh người đó được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời trong Nước Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem giá trị thật của Giao-ước Mới được lập bằng huyết của Đức Chúa Jêsus Christ khác với Giao-ước Cũ như thế nào.

Hê-bơ-rơ 10:1-39: Vả, luật pháp chỉ là bóng của sự tốt lành ngày sau, không có hình thật của các vật, nên không bao giờ cạy tế lễ mỗi năm hằng dâng như vậy, mà khiến kẻ đến gần Đức Chúa Trời trở nên trọn lành được. Nếu được, thì những kẻ thờ phượng đã một lần được sạch rồi, lương tâm họ không còn biết tội nữa, nhân đó, há chẳng thôi dâng tế lễ hay sao? Trái lại, những tế lễ đó chẳng qua là mỗi năm nhắc cho nhớ lại tội lỗi. Vì huyết của bò đực và dê đực không thể cất tội lỗi đi được. Bởi vậy cho nên, Đấng Christ khi vào thế gian, phán rằng: Chúa chẳng muốn hy sinh, cũng chẳng muốn lễ vật, Nhưng Chúa đã sắm sửa một thân thể cho tôi. Chúa chẳng nhậm của lễ thiêu, cũng chẳng nhậm của lễ chuộc tội. Tôi bèn nói: Hỡi Đức Chúa Trời, nầy tôi đến-Trong sách có chép về tôi-Tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Trước đã nói: Chúa chẳng muốn, chẳng nhậm những hi sinh, lễ vật, của lễ thiêu, của lễ chuộc tội, đó là theo luật pháp dạy; sau lại nói: Đây nầy, tôi đến để làm theo ý muốn Chúa. Vậy thì, Chúa đã bỏ điều trước, đặt lập điều sau. Ấy là theo ý muốn đó mà chúng ta được nên thánh nhờ sự dâng thân thể của Đức Chúa Jêsus Christ một lần đủ cả. Phàm thấy tế lễ mỗi ngày đứng hầu việc và dâng của lễ đồng một thức, là của lễ không bao giờ cất tội lỗi được, còn như Đấng nầy, đã vì tội lỗi dâng chỉ một

của lễ, rồi ngồi đời đời bên hữu Đức Chúa Trời, từ rày về sau đang đợi những kẻ thù nghịch Ngài bị để làm bệ dưới chân Ngài vậy. Vì nhờ dâng chỉ một của tế lễ, Ngài làm cho những kẻ nên thánh được trọn vẹn đời đời. Đức Thánh Linh cũng làm chứng cho chúng ta như vậy; vì đã phán rằng: Chúa phán: Này là giao ước ta lập với chúng nó sau những ngày đó, Ta sẽ để luật pháp ta vào lòng chúng nó và ghi tạc nơi trí khôn, lại phán: Ta sẽ chẳng còn nhớ đến tội lỗi gian ác của chúng nó nữa. Bởi lẽ có sự tha thứ thì không cần dâng của lễ vì tội lỗi nữa. Hỡi anh em, vì chúng ta nhờ huyết Đức Chúa Jêsus được dọn đi vào nơi rất thánh, bởi đường mới và sống mà Ngài đã mở ngang qua cái màn, nghĩa là ngang qua xác Ngài, lại vì chúng ta có một thầy tế lễ lớn đã lập lên cai trị nhà Đức Chúa Trời, nên chúng ta hãy lấy lòng thật thà với đức tin đầy dẫy trọn vẹn, lòng được tươi sạch khỏi lương tâm xấu, thân thể rửa bằng nước trong, mà đến gần Chúa. Hãy cầm giữ sự làm chứng về điều trông cậy chúng ta chẳng chuyển lay, vì Đấng đã hứa cùng chúng ta là thành tín. Ai nấy hãy coi sóc nhau để khuyên giục về lòng yêu thương và việc tốt lành; chớ bỏ sự nhóm lại như mấy kẻ quen làm, nhưng phải khuyên bảo nhau, và hễ anh em thấy ngày ấy hầu gần chừng nào, thì càng phải làm như vậy chừng nấy. Vì nếu chúng ta đã nhận biết lẽ thật rồi, mà lại cố ý phạm tội, thì không còn có tế lễ chuộc tội nữa, nhưng chỉ có sự đợi chờ kinh khiếp về sự phán xét, và lửa hừng sẽ đốt cháy kẻ bội nghịch mà thôi. Ai đã phạm luật pháp Môi-se, nếu có hai ba người làm chứng, thì chết đi không thương xót, huống chi kẻ giày đạp Con Đức Chúa Trời, coi huyết của giao ước, tức là huyết mà mình nhờ nên thánh, là ô uế, lại khinh lờn Đức Thánh Linh ban ơn, thì anh em há chẳng tưởng rằng người ấy đáng bị hình rất nghiêm đoán phạt hay sao? Vì chúng ta biết Đấng đã phán rằng: Sự trả thù thuộc về ta; ta sẽ báo ứng, ấy là lời Chúa phán. Lại rằng: Chúa sẽ xét đoán dân mình. Sa vào tay Đức Chúa Trời hằng sống là sự đáng kinh khiếp thay! Hãy nhớ lại những lúc ban đầu đó, anh em đã được soi sáng rồi, bèn chịu cơn chiến trận lớn về những sự đau đớn: phần thì chịu sỉ nhục, gặp gian nan, như làm trò cho thiên hạ xem, phần thì chia khổ với những kẻ bị đối đãi đồng một cách. Vì anh em đã thương xót kẻ bị tù, và vui lòng chịu của cải mình bị cướp, bởi biết mình có của cải quý hơn hằng còn luôn. Vậy chớ bỏ lòng dọn đi mình, vốn có một phần thưởng lớn đã để dành cho. Vì anh em cần phải nhịn nhục, hầu cho khi đã làm theo ý muốn Đức Chúa Trời rồi, thì được như lời đã hứa cho mình. Còn ít lâu, thật ít lâu nữa, thì Đấng đến sẽ đến; Ngài không chậm trễ đâu. Người công bình của ta sẽ cậy đức tin mà sống, nhưng nếu lui đi thì linh hồn ta chẳng lấy làm đẹp chút nào. Về phần chúng ta, nào phải là kẻ lui đi cho hư mất đâu, bèn là kẻ giữ đức tin cho linh hồn được cứu rồi.

Rô-ma 8:3-9: Vì điều chi luật pháp không làm nổi, tại xác thịt làm cho luật pháp ra yếu đuối, thì Đức Chúa Trời đã làm rồi: Ngài đã vì cơ tội lỗi sai chính Con mình lấy xác thịt giống như xác thịt tội lỗi chúng ta, và đã đoán phạt tội lỗi trong xác thịt, hầu cho sự công bình mà luật pháp buộc phải làm được trọn trong chúng ta, là kẻ chẳng noi theo xác thịt, nhưng noi theo Thánh Linh. Thật thế, kẻ sống theo xác thịt thì chăm những sự thuộc về xác thịt; còn kẻ sống theo Thánh Linh thì chăm những sự thuộc về Thánh Linh. Vả, chăm về xác thịt sanh ra sự chết, còn chăm về Thánh Linh sanh ra sự sống và bình an; vì sự chăm về xác thịt nghịch với Đức Chúa Trời, bởi nó không phục dưới luật pháp Đức Chúa Trời, lại cũng không thể phục được. Vả, những kẻ sống theo xác thịt, thì không thể đẹp lòng Đức Chúa Trời. Về phần anh em, nếu thật quả Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong mình, thì không sống theo xác thịt đâu, nhưng theo Thánh Linh; song nếu ai không có Thánh Linh của Đấng Christ, thì người ấy chẳng thuộc về Ngài.

VĂN CHÂU